

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 116/2024/HS-ST

Ngày: 25 - 11 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Thắng và bà Dương Triết Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2024/QĐXXST-HS ngày 11-11-2024 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn H, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1993 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H1; bị cáo có vợ và 02 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03-7-2024 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh An Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Lại Văn G** – Luật sư Công ty L3 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh A (có mặt).

Bị hại: Anh Võ Văn T, sinh năm 2001; nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Mỹ T1, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp Tây Bình C, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

- Anh Phạm Hữu L, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện T, tỉnh An

Giang (có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Vũ L1, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

- Ông Võ Văn G1, sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 27/4/2024 tại nhà của Nguyễn Văn H, H thấy T cầm dao tự chế chạy đến nên bỏ chạy vào nhà hoang của anh Nguyễn Văn L2 lấy cây kéo bằng kim loại dài khoảng 20cm cầm trên tay phải quay ra đánh nhau với T, còn T cầm dao tự chế xông đến chém H 01 nhát nhưng không trúng, bị Hoàng ôm, quật làm cả hai ngã xuống đường, trong tư thế nằm ngửa chân gác lên người Trọng, tay phải H cầm cây kéo chồm người qua trái đâm 01 nhát trúng vào hông trái của T, được Phạm Hữu L, Nguyễn Văn Vũ L1, Nguyễn Văn P can ngăn, L1 giật cây dao trên tay T ném xuống kênh thoát nước, còn H ném bỏ cây kéo tại hiện trường. Riêng T được L đưa đến Bệnh viện Đ cấp cứu điều trị đến ngày 08/5/2024 ra viện.

Qua điều tra xác định: Trong lúc uống bia tại nhà Võ Văn T, H nhớ lại chuyện trước đây có mâu thuẫn với Võ Văn H2 (chú họ của T) nên H nhờ T và L đánh H2 thì H sẽ mời T và L uống bia nhưng T, L không đồng ý, dẫn đến cự cãi. T dùng chân đạp vào ngực H 02 cái, L dùng tay đánh vào đầu của H 02 cái thì được T2 can ngăn, H bỏ về nhà Nguyễn Văn Vũ L1 (em ruột của H), cách nhà T khoảng 500m thì L lấy xe mô tô biển số 67M1-594.79 điều khiển xuống nhà H nói chuyện phải quấy thì T xin đi theo, T không cho L biết việc mang theo dao tự chế bằng kim loại dài 50cm.

Vật chứng và xử lý vật chứng: Tiền Việt Nam 5.000.000 đồng; 01 cây dao tự chế bằng kim loại dài 50 cm; riêng cây kéo bằng kim loại dài khoảng 20cm là hung khí gây thương tích cho bị hại T, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

** Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 389 ngày 30/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh A, ghi nhận thương tích của Võ Văn T, sinh năm 2001:*

Các kết quả chính:

- Sẹo vùng hông trái khoảng liên sườn số X đường nách giữa, kích thước (1.8 x 0.2)cm:

- + Gây thối bụng, thủng đại tràng ngang 01 lỗ, thủng hồng tràng 02 lỗ.
- + Đã phẫu thuật đưa đại tràng ngang ra ngoài làm hậu môn nhân tạo.
- + Sẹo mổ đường trắng giữa trên rốn, kích thước (11 x 01)cm.
- + Sẹo dẫn lưu hông phải, kích thước (1.2 x 0.3)cm.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 57%, do vật sắc nhọn gây nên.

Trách nhiệm dân sự: T yêu cầu H bồi thường chi phí điều trị tổng số tiền 38.952.765 đồng. Nguyễn Thị Mỹ T1 thay H nộp trước 5.000.000 đồng bồi thường chi phí điều trị cho T tại Công an huyện T.

Tại Cáo trạng số: 98/CT-VKSTS-HS ngày 09-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa:

Bị cáo đều khai nhận: Bị cáo đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu. Võ Văn T dùng chân đạp vào ngực bị cáo 02 cái và Phạm Hữu L dùng tay đánh vào đầu bị cáo 02 cái nhưng không gây thương tích; bị cáo không yêu cầu gì đối với T, L. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 25.000.000 đồng cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo đã giao nộp số tiền 5.000.000 đồng tại cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả cho bị hại.

Bị hại khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu, bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; về trách nhiệm hình sự: bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng chi phí điều trị thương tích với số tiền là 35.000.000 đồng, bị hại đã nhận từ gia đình bị cáo số tiền là 10.000.000 đồng, bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thêm số tiền còn lại là 25.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Mỹ T1 khai nhận: Chị là vợ của bị cáo H, chị thay bị cáo H nộp số tiền 5.000.000 đồng tại Cơ quan điều tra và giao số tiền 10.000.000 đồng cho bị hại để khắc phục hậu quả; đây là tiền của bị cáo H, chị không có yêu cầu gì đối với số tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Hữu L khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu, anh có dùng tay đánh vào đầu bị cáo 02 cái nhưng không gây thương tích.

Người làm chứng ông Võ Văn G1, anh Nguyễn Văn Vũ L1 khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03-7-2024.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án và tịch thu tiêu hủy cây dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 20cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại với số tiền 25.000.000 đồng cho bị hại Võ Văn T.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn về nguyên nhân xảy ra hành vi phạm tội của bị cáo là do lỗi phần lớn là của bị hại. Từ quá trình xảy ra vụ án, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung khởi tố đối với hành vi cố ý gây thương tích của bị hại Võ Văn T theo quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật hình sự và khởi tố hành vi về tội gây rối trật tự công cộng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Hữu L.

Bị cáo thống nhất lời bào chữa của người bào chữa, bị cáo không bổ sung và không tranh luận bào chữa thêm.

Bị hại tranh luận: Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Mỹ T1, anh Phạm Hữu L không tham gia tranh luận.

Kiểm sát viên đối đáp lời bào chữa của người bào chữa: Đối với hành vi của bị hại T là không có ý thức gây thương tích cho bị cáo ngay từ đầu, khi đi T đem theo dao là để phòng thủ tự vệ; đối với hành vi của người liên quan Phạm Hữu L: Vụ án xảy ra ở khu vực nông thôn vắng người và địa phương cũng không có văn bản yêu cầu xử lý các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng về thời gian, địa điểm, động cơ, mục đích và hậu quả của hành vi phạm tội, kết luận giám định cùng các tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 27-4-2024, bị cáo Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm là cây kéo kim loại dài khoảng 20cm đâm vào vùng hông trái của bị hại Võ Văn T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 57%. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, mặc khác còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đây là loại tội phạm mà nhân dân bức xúc và lên án. Bản thân bị cáo có đủ năng lực, nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức xem thường

pháp luật mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và bị hại cũng có một phần lỗi nhưng hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất rất nghiêm trọng, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 57%. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc là cần thiết nhằm giáo dục, răn đe riêng và đấu tranh, phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đề nghị buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án:

- Tiếp tục tạm giữ tiền Việt Nam 5.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án
- Tịch thu tiêu hủy cây dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 20cm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thiệt hại về chi phí điều trị thương tích cho bị hại Võ Văn T với số tiền là 25.000.000 đồng.

[8] Đối với: Võ Văn T dùng chân đạp vào ngực bị cáo 02 cái và Phạm Hữu L dùng tay đánh vào đầu bị cáo 02 cái nhưng không gây thương tích và bị cáo không yêu cầu gì đối với T, L; Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét lời bào chữa của người bào chữa phân tích về lỗi của bị hại dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung về hành vi gây thương tích của bị hại theo khoản khoản 6 Điều 134 và hành vi gây rối trật tự công cộng của người liên quan Phạm Hữu L. Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn đầu tiên dẫn đến cự cãi, xô xát, gây thương tích là từ bị cáo, sau đó thì bị hại có phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngoài ra, bị hại T cũng không có ý thức gây thương tích cho bị cáo ngay từ đầu, thể hiện qua việc L (không đem theo hung khí) là người đi xuống gặp bị cáo, T biết và xin đi theo, khi đi T đem theo dao là để phòng thủ tự vệ (không phải chuẩn bị từ trước); lúc này tình trạng nhận thức của bị hại, L và cả bị cáo đều xuất phát từ người say xỉn. Đối với hành vi của người liên quan Phạm Hữu L: Vụ án xảy ra ở khu vực nông thôn vắng người và địa phương cũng không có văn bản yêu cầu xử lý các đối tượng (bao gồm cả bị cáo) về hành vi gây rối trật tự công cộng ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên đề nghị của người bào chữa về việc đề nghị trả hồ sơ để điều tra bổ sung đối với hành vi của T, L là không có cơ sở để chấp nhận.

[11] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phân tích về tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị tội danh, điều luật áp dụng là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 **khoản 2** Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03-7-2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại Võ Văn T với số tiền 25.000.000 (*Hai mươi lăm triệu*) đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng bị cáo đã nộp theo giấy nộp tiền ngày 12-7-2024 để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền bị cáo phải thi hành cho bị hại) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 50cm, lưỡi dao dài 37cm, bề rộng lưỡi 5,5cm, một bờ mép sắc bén, mũi tù, cán dao bằng gỗ dài 13cm (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11-10-2024)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.0000 (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THAHS huyện Thoại Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Bé Thi